

Số: 128/KH-THCS

Bình Phước, ngày 04 tháng 9 năm 2025

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026**

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Công văn số 1334/SGDĐT-GDPT&GDTCX ngày 03/9/2025 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, của đơn vị, trên những cơ sở kết quả đạt được, những hạn chế trong năm học 2024-2025, trường Trung học cơ sở Tiến Hưng xây dựng Kế hoạch giáo dục, năm học 2025-2026 như sau:

### **A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

#### **1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025**

##### **1.1. Đội ngũ giáo viên, nhân viên**

- Tổng số CC-VC-NV: 59 người, chia ra: CB quản lí: 03 người, NV: 05 người, GV làm công tác kiêm nhiệm: 02 người, GV trực tiếp đứng lớp: 49 người.

- Nhận định chung về đội ngũ giáo viên: 100% GV đạt trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn. Phần lớn GV có chuyên môn vững vàng, yêu nghề, mến trẻ.

##### **1.2. Số lớp, học sinh**

- Tổng số lớp: 27 lớp/1143 học sinh. Trung bình 42,3 học sinh/lớp.

- Số học sinh bỏ học: 02 em, tỷ lệ 1,7 % (chỉ tiêu là 0.18%).

##### **1.3. Chất lượng giáo dục năm học 2024-2025**

\* *Học sinh:*

- Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học và tham gia Cuộc thi khoa học, kỹ thuật: 01 sản phẩm tham gia cấp tỉnh.

- Học sinh giỏi các môn văn hóa:

+ Tham gia thi HSG cấp thành phố: Tổng số HS tham gia thi là 23; Số HS đạt giải cấp thành phố: 11 HS (01 giải nhất, 02 giải nhì, 04 giải Ba; 04 giải KK).

+ Cấp tỉnh: 01 giải ba môn LS &ĐL( Phân môn Địa lý; 02 giải KK môn GDCD,

- Hs tham gia cuộc thi song ngữ tiếng anh cấp TP: 01 giải KK.

- Cuộc thi IOE (Tiếng anh trên mạng): Cấp thành phố: 40; Cấp tỉnh: 38.

- Cuộc thi Violympic Toán: Cấp TP: 21; Cấp tỉnh: 14; Cấp quốc gia: 02 giải.

- Cuộc thi Violympic KHTN: Cấp TP: 45; Cấp tỉnh: 38 giải.

- HS tham gia cuộc thi ATGT cho nụ cười ngày mai: đạt 02 KK cấp Quốc gia.

- Chất lượng 2 mặt giáo dục:
  - + Học lực: Giỏi(tốt): 267 em chiếm 23,36 %; khá: 331 em chiếm 28,96%, TB(đạt): 500 em chiếm 43,74%, CĐ: 45 em 3,94%
  - + Hạnh kiểm: Tốt 1040 em chiếm 90,64%, Khá 101 em chiếm 8,84%, Đạt 02 em chiếm 0,17%.
  - + Học sinh lên lớp thẳng: 998 em đạt tỷ lệ: 96,06%; lên lớp sau thi lại đạt 98,6%
  - + Tốt nghiệp THCS đạt 100%
  - + Học sinh đạt danh hiệu học sinh xuất sắc: 41em
  - + Học sinh giỏi: 226 em.

*\* Giáo viên:*

- GVCN giỏi cấp Tỉnh: 6 giáo viên.
- Số Sáng kiến đạt cấp trường 15. Số sáng kiến được công nhận khả năng áp dụng và phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn Thành phố là: 10.
  - + Tổng số Thao giảng: 101 tiết; Dự giờ: 652 tiết
  - + Số lần mượn và sử dụng ĐDDH: 4980 lượt mượn/15231 lượt sử dụng.
  - + Số đồ dùng tự làm: 104
  - + Chuyên đề, ngoại khóa: 12
  - + Số tiết ứng dụng CNTT: 18692 tiết; Số tiết dạy song ngữ: 4581 tiết.
  - + Tuyển sinh lớp 6 trực tuyến đạt 100%.
  - + Thực hiện quản lý hồ sơ điện tử, chữ ký số SmartCA đạt 100%.
  - + Thực hiện thu không dùng tiền mặt đạt 100%.
  - + Số tiết ứng dụng CNTT: 18692 tiết đạt 90,7% trong các tiết học.
  - + 100% giáo viên và phụ huynh trong nhà trường đã sử dụng ứng dụng VNEDU Connect để phục vụ cho việc trao đổi thông tin, quản lý và hỗ trợ học tập.
  - + 100% học sinh trong nhà trường được thực hiện và quản lý học bạ theo hình thức học bạ điện tử (học bạ số) theo đúng quy định.

#### ***1.4. Công tác kiểm tra nội bộ và kiểm định chất lượng giáo dục***

##### **Về công tác kiểm tra nội bộ:**

- Trong năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ gồm các cuộc kiểm tra chuyên môn 16 giáo viên; Kiểm tra công tác dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường; Kiểm tra công tác thiết bị thí nghiệm; Kiểm tra công tác mua sắm cơ sở vật chất năm học 2024-2025.

- Qua kiểm tra giúp lãnh đạo nhà trường nắm bắt, chấn chỉnh kịp thời việc thực hiện các nhiệm vụ của các tổ, bộ phận và CB, GV, NV.

##### **Về công tác kiểm định chất lượng giáo dục:**

- Nhà trường tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia. Cụ thể, nhà trường đã đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 vào tháng 10/2024.

- Chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì ổn định, công tác dạy và học được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Các chỉ tiêu về kết quả giáo dục đều đạt và vượt kế hoạch năm học.

- Thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục theo đúng văn bản chỉ đạo.

### **1.5. Các hoạt động phong trào:**

+ Đoàn thanh niên: Vận động đoàn viên giáo viên tham gia thi GVG cấp trường, các hoạt động nghiên cứu KHKT, tham gia đầy đủ các hoạt động của Đoàn phường tổ chức.

+ Hội CTĐ: trong năm học 2024-2025 nhà trường cùng với các đoàn thể tích cực chăm lo cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường từ mạnh thường quân, các cơ quan đoàn thể, đóng góp của giáo viên, học sinh với số quà là 1.208 cuốn tập, 73 suất học bổng, 20 thẻ BHYT, 218 suất quà, 40 áo trắng với tổng trị giá 219.700.000 đồng. Tham gia hiến máu tình nguyện 2 đợt được 09 đơn vị máu đạt chỉ tiêu giao.

+ Đội TNTP Hồ Chí Minh: Phát động phong trào xây dựng công trình măng non các cấp được 42.134.000 đồng. Cuối năm học, Liên đội được Hội đồng đội thành phố đánh giá Liên đội mạnh.

+ Hoạt động Công đoàn: Công đoàn nhà trường thực hiện hiệu quả kế hoạch hoạt động trong năm học, tổ chức tốt các đợt thi đua, thăm hỏi công đoàn viên bị ốm đau bệnh tật, gia đình có hiếu hỉ,... Vận động CĐV tham gia giáo viên giỏi cấp trường, viết và ứng dụng sáng kiến trong giảng dạy; tham gia hiến máu nhân đạo,... tham gia đầy đủ các hoạt động do Liên đoàn lao động tổ chức. Được liên đoàn lao động thành phố đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trong năm đã vận động ủng hộ đồng bào gặp khó khăn do thiên tai với số tiền là 46.551.000 đồng.

### **1.6. Kết quả thi đua cá nhân và tập thể của đơn vị**

- Tổ chức thực hiện hiệu quả việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”, phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

- 100% VC, NLĐ gương mẫu chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tham gia đầy đủ các quỹ đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ nhân đạo.

- Ban giám hiệu và các đoàn thể xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, quy chế hoạt động của đơn vị, quan tâm chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ VC, NLĐ tích cực phòng chống lãng phí, quan liêu tham nhũng và các tiêu cực khác không để xảy ra trong trường học, giữ vững an ninh trật tự xã hội, không có trường hợp vi phạm tệ nạn xã hội, vi phạm trật tự an toàn giao thông, đồng thời tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, quan tâm bảo vệ tài sản trường lớp, bảo vệ sức khỏe học sinh.

- Công tác xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực được lãnh đạo nhà trường nhà trường quan tâm chỉ đạo thực hiện, trường có cây xanh láy bóng mát, vườn hoa sân trường tạo cảnh quan sư phạm “*Sạch-Xanh-Sáng-Đẹp-An toàn*”. Hệ thống nhà vệ sinh cho giáo viên và học sinh đảm bảo nhu cầu sử dụng, luôn vệ sinh sạch sẽ.

- Các phong trào thi đua được nhà trường phối hợp cùng Công đoàn cơ sở, Chi đoàn tổ chức thường xuyên, có hiệu quả, gắn với chủ đề năm học và các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước và của ngành. Kết quả cụ thể:

- Cá nhân: 100% hoàn thành nhiệm vụ trở lên; LĐTT: 18; Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 17; Chiến sĩ thi cấp tỉnh: 01; Giấy khen: 19; Bằng khen của CT UBND tỉnh: 2; Đề nghị Bằng khen thủ tướng: 01, Huân chương LĐ hạng 3: 01.

- Tập thể: Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ ; Công đoàn: hoàn thành tốt NV; Chi đoàn: HTtốt NV; Đội: Vững mạnh; Phổ cập THCS mức độ III; Thư viện – Thiết bị: Chuẩn 01; Cơ quan: Đạt chuẩn văn hoá.

## **2. Bối cảnh giáo dục, thời cơ, thách thức:**

### **2.1. Bối cảnh giáo dục:**

Năm học 2025–2026 diễn ra trong bối cảnh toàn ngành giáo dục tiếp tục triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 với mục tiêu chuyển mạnh từ việc truyền thụ kiến thức sang phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, coi trọng việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy. Cùng với đó, chủ trương xây dựng “trường học hạnh phúc” được nhấn mạnh, tạo môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, lấy người học làm trung tâm để phát triển toàn diện trí tuệ, đạo đức, thể chất và kỹ năng sống cho học sinh. Đặc biệt, ngành giáo dục nói chung đang nhận được sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước, nhiều chủ trương, nghị quyết, chính sách mới được ban hành nhằm đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đồng thời chú trọng đến việc chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, có cơ chế đãi ngộ, ưu tiên cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tạo động lực để đội ngũ yên tâm công tác, cống hiến lâu dài.

Sau sáp nhập địa giới hành chính, phường Bình Phước thuộc tỉnh Đồng Nai có điều kiện kinh tế – xã hội phát triển năng động nhờ các khu công nghiệp, dịch vụ, thương mại, tạo cơ hội huy động nguồn lực xã hội hóa cho giáo dục.

### **2.2. Thời cơ**

Trong bối cảnh phường Bình Phước được xác định là trung tâm kinh tế, chính trị, xã hội phía Nam của tỉnh Đồng Nai với tốc độ đô thị hóa nhanh, dân cư đông đúc, nhiều cụm công nghiệp phát triển, Trường THCS Tiến Hưng có nhiều thời cơ thuận lợi để nâng cao chất lượng giáo dục. Nhu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của địa phương đặt ra yêu cầu, đồng thời cũng tạo động lực để nhà trường chú trọng hơn đến việc đào tạo toàn diện học sinh. Quy mô dân số và số lượng học sinh tăng cơ học qua từng năm không chỉ là thách thức mà còn là cơ hội để mở rộng quy mô trường lớp, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực đầu tư từ phụ huynh, doanh nghiệp và cộng đồng.

Bên cạnh đó, cơ chế phân cấp, dân chủ, tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong quản lý giáo dục ngày càng được hoàn thiện, tạo điều kiện để nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với thực tiễn. Sự hoàn thiện ngày càng đồng bộ của hệ thống văn bản pháp quy về giáo dục là hành lang pháp lý quan trọng, bảo đảm cho nhà trường hoạt động đúng hướng, đúng quy định và hiệu quả. Chủ trương xã hội hóa giáo dục tiếp tục được khẳng định và triển khai mạnh mẽ, góp phần tạo điều kiện để nhà trường phát triển toàn diện cả về cơ sở vật chất, đội ngũ và các hoạt động hỗ trợ giáo dục.

Đặc biệt, Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn đồng hành, ủng hộ nhiệt tình cả về tinh thần lẫn vật chất, góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức các phong trào, hoạt động ngoại khóa của nhà trường.

Cùng với đó, công nghệ thông tin và các công nghệ mới không ngừng phát triển, nhiều phần mềm quản lý, giảng dạy tiện ích được áp dụng, giúp công tác quản lý nhà trường ngày càng khoa học, minh bạch, việc dạy học của giáo viên cũng trở nên hiện đại, linh hoạt, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời kỳ chuyển đổi số.

Tất cả những yếu tố trên chính là những thời cơ quan trọng, tạo nền tảng vững chắc để Trường THCS Tiên Hưng từng bước đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, khẳng định vị thế là một cơ sở giáo dục trọng điểm của địa phương trong giai đoạn phát triển mới.

### **2.3. Thách thức**

Sau sáp nhập địa giới hành chính, phường Bình Phước thuộc tỉnh Đồng Nai có điều kiện kinh tế – xã hội phát triển năng động nhờ các khu công nghiệp, dịch vụ, thương mại, tạo cơ hội huy động nguồn lực xã hội hóa cho giáo dục. Tuy nhiên, tốc độ đô thị hóa nhanh và dân số cơ học tăng cao do lượng lớn lao động nhập cư kéo theo nhu cầu học tập lớn, gây áp lực lên quy mô trường lớp và công tác phổ cập giáo dục. Sự đa dạng về văn hóa-xã hội của cộng đồng dân cư cũng đặt ra yêu cầu mới trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống và quản lý học sinh.

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và công nghệ số là cơ hội để đổi mới quản lý và dạy học nhưng cũng đặt ra không ít khó khăn cho nhà trường: một bộ phận giáo viên lớn tuổi gặp hạn chế trong việc tiếp cận và sử dụng công nghệ, học sinh dễ bị cuốn hút vào mặt trái của mạng xã hội, trò chơi trực tuyến, từ đó ảnh hưởng đến tinh thần học tập và rèn luyện đạo đức, lối sống.

Mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội ngày càng được chú trọng nhưng vẫn chưa đồng đều, còn có tình trạng phụ huynh phó mặc việc giáo dục con cái cho nhà trường. Những vấn đề xã hội nảy sinh từ môi trường công nghiệp – đô thị cũng tác động đến công tác quản lý, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

Đây đều là những thách thức đòi hỏi nhà trường phải có giải pháp đồng bộ, sáng tạo và kiên trì để vừa nâng cao chất lượng đại trà, vừa phát huy năng lực cá nhân, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

## **3. Về tình hình kinh tế, văn hoá xã hội địa phương.**

### **3.1. Thuận lợi:**

Trường THCS Tiên Hưng tọa lạc trên trục đường ĐT 741, thuộc khu phố Tiên Hưng 2, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

Phường Bình Phước có địa bàn rộng, dân cư đông đúc, nhiều cụm công nghiệp hoạt động, nhu cầu phát triển nguồn nhân lực lớn. Kinh tế của người dân trên địa bàn phát triển đa dạng với nhiều loại hình kinh doanh, buôn bán, sản xuất nông nghiệp, trồng cây lâu năm, trong đó lực lượng lao động chủ yếu làm công nhân cao su và công nhân tại các nhà máy, xí nghiệp.

Chính quyền địa phương quan tâm triển khai tốt các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ kịp thời các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội và các hộ khó khăn. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền thông minh được chú trọng và chỉ đạo sát sao, tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển của giáo dục và các hoạt động xã hội khác. Bên cạnh đó, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, quốc phòng được giữ vững, góp phần tạo nền tảng vững chắc để các nhà trường yên tâm tổ chức các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học.

### **3.2. Khó khăn:**

Bên cạnh những thuận lợi trên, với địa bàn rộng, nhiều khu công nghiệp, dân số cơ học tăng cao do lượng lớn lao động nhập cư nên trường THCS Tiên Hưng cũng đang đối diện với một số khó khăn như:

- Tình trạng lấn chiếm hành lang, vỉa hè trước cổng trường để buôn bán, kinh doanh vẫn còn xảy ra, gây mất mỹ quan và ảnh hưởng đến việc giữ gìn vệ sinh môi trường. Tình hình giao thông khu vực trước cổng trường diễn biến phức tạp, xe cộ qua lại đông đúc, nhất là vào giờ cao điểm công nhân đi làm và học sinh đến trường, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn.

- Trường gần khu dân cư Cát Tường, có đường giao thông rộng, nhiều tiểu công viên nhưng ít người qua lại do chưa có nhiều hộ dân sinh sống, vì vậy nơi đây dễ trở thành điểm tụ tập của một số nhóm học sinh, phát sinh các tệ nạn như đánh nhau, đua xe, đánh bài... gây ảnh hưởng đến môi trường giáo dục.

- Trường gần các khu và cụm công nghiệp nên phần đông học sinh là con em công nhân thuê trọ, đời sống còn nhiều khó khăn, điều kiện kinh tế và môi trường sinh hoạt chưa thật sự ổn định, dẫn đến việc chăm lo cho con cái chưa được đầy đủ.

- Nhiều phụ huynh mãi mê mưu sinh, chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập, rèn luyện của con; tình trạng cha mẹ ly hôn ngày càng nhiều cũng tác động tiêu cực đến tâm lý, nhận thức và sự phát triển của trẻ. Một bộ phận phụ huynh còn có tâm lý khoán trắng việc giáo dục cho nhà trường, thiếu sự phối hợp trong việc quản lý, định hướng con em.

- Phần lớn học sinh ngoài thời gian học tập ở trường phải phụ giúp việc nhà, nên điều kiện tự học, tự nghiên cứu ở nhà bị hạn chế, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng học tập.

- Đặc biệt, sự phát triển mạnh mẽ của internet cũng đặt ra nhiều thách thức khi học sinh chưa biết chọn lọc thông tin, dễ bị lôi cuốn vào các trò chơi trực tuyến, tiếp cận những nội dung văn hóa không lành mạnh, dẫn đến tâm lý bị kích động, sống buông thả, thiếu động cơ học tập đúng đắn và khó khăn cho công tác giáo dục toàn diện.

#### **4. Về tình hình nhà trường**

##### **4.1. Tình hình đội ngũ**

- Tổng số CB, GV, NV đơn vị là: 60 trong đó:

+ Số CBQL trong Ban giám hiệu: 3

+ Tổng số GV toàn đơn vị: 52 ( GV đứng lớp: 51, GV kiêm nhiệm TPT Đội:1);

Môn	Toán	Lý	Hoá	Sinh	Tin	Văn	Sử	Địa	GDCD	TD	Anh	Nhạc	MT	CN	Tổ ng	GV Kiêm nhiệm
TS	9	3	3	3	2	9	3	3	2	2	6	2	2	2	51	1
VC	9	2	3	2	2	7	3	3	2	2	5	2	2	2	45	1
Hợp đồng	0			1		1				1					3	

+ Nhân viên: Kế toán: 01; Văn thư: 01; Bảo vệ: 02; Phục vụ 01.

+ Số GV tiếng anh đạt chuẩn B2: 3/6, C1: 1/6.

- Số giáo viên ở độ tuổi 40 - 50 là 35,4%. Đây là độ tuổi còn thời gian cống hiến nhiều, có kinh nghiệm trong thực tiễn cần phải bồi dưỡng, sử dụng hợp lý nhằm phát huy tốt năng lực của mỗi người.

- Trình độ 100% đạt chuẩn và trên chuẩn. 96% giáo viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến và được khen thưởng các cấp.

##### **4.2. Tình hình học sinh**

Học sinh nhà trường có truyền thống chăm ngoan, hiếu học, tích cực trong các hoạt động của nhà trường. Đa số học sinh có năng lực, phẩm chất tốt.

100% học sinh đến trường được phụ huynh trang bị đầy đủ đồ dùng học tập.

Số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2025-2026 (tính đến ngày 04/9/2025).

<b>Khối</b>	<b>Khối 6</b>	<b>Khối 7</b>	<b>Khối 8</b>	<b>Khối 9</b>	<b>T. cộng</b>	
- Tổng số lớp						
<b>Tổng số học sinh</b>	<b>TS</b>	<b>384</b>	<b>299</b>	<b>348</b>	<b>283</b>	<b>1314</b>
	Nữ	194	148	158	147	647
	Dân tộc	19	11	13	15	58
	Nữ dân tộc	10	7	5	7	29
<b>Số học sinh chuyển lên và tuyển sinh</b>	<b>TS</b>	<b>376</b>	<b>294</b>	<b>342</b>	<b>287</b>	<b>1299</b>
	Nữ	192	147	155	147	641
	Dân tộc	16	13	13	15	57
	Nữ dân tộc	10	7	5	7	29
<b>Học sinh lưu ban</b>	<b>TS</b>	<b>10</b>	<b>2</b>	<b>4</b>	<b>0</b>	<b>16</b>
	Nữ	0	0	0	0	0
	Dân tộc	01	0	0	0	1
	Nữ dân tộc	0	0	0	0	0
<b>Học sinh chuyển đến</b>	<b>TS</b>	<b>7</b>	<b>11</b>	<b>9</b>	<b>4</b>	<b>31</b>
	Nữ	5	7	6	2	20
	Dân tộc	2	0	0	0	2
	Nữ dân tộc	0	0	0	0	0
<b>Học sinh chuyển đi</b>	<b>TS</b>	<b>9</b>	<b>8</b>	<b>6</b>	<b>7</b>	<b>30</b>
	Nữ	2	6	4	3	15
	Dân tộc	0	0	0	1	1
	Nữ dân tộc	0	0	0	0	0
<b>Học sinh bỏ học</b>	<b>TS</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2</b>
	Nữ	1	0	0	0	1
	Dân tộc	0	0	0	0	0
	Nữ dân tộc	0	0	0	0	0

#### 4.3. Tình hình cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Nhà trường có tổng diện tích 10.917,5 m<sup>2</sup>, hiện nay bình quân là 8,3 m<sup>2</sup>/1hs

Khối phòng học tập bao gồm 20 phòng học bảo đảm tối thiểu số lượng 0,6 phòng/lớp, có 7 phòng học bộ môn đúng theo quy định là: 2 phòng khoa học tự nhiên, 1 phòng Công nghệ, 01 phòng Nhạc, 01 phòng Tin, 01 phòng đa chức năng, 01 phòng khoa học xã hội.

Có khối hành chính quản trị gồm các phòng HT, 2 phòng PHT, Văn phòng, phòng BV, khu vệ sinh, khu nhà để xe cho GV.

Khối hỗ trợ học tập bao gồm: 01 phòng thư viện; 01 phòng thiết bị giáo dục; 01 phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (bố trí chung với phòng công đoàn); 01 phòng truyền thống và phòng Đoàn - Đội. Có máy tính, máy in, có kết nối internet.

Khối phụ trợ gồm 01 Phòng họp toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường, 02 Phòng sinh hoạt các tổ chuyên môn, Phòng Y tế trường học, Nhà kho, Khu để xe học sinh, Khu vệ sinh học sinh, công, hàng rào kiên cố.

Nhà trường có sân chơi, bãi tập nhiều cây xanh bóng mát, tạo nên khuôn viên, cảnh quan môi trường sạch, xanh, sáng, đẹp và an toàn; sân chơi rộng rãi, thoáng mát được bố trí nhiều khu vực chơi, có nhiều cây xanh, bóng mát; sân vườn được bố trí hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh được học tập, vui chơi.

## **5. Đánh giá chung**

### **5.1. Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, của Đảng ủy, UBND phường, các Ban ngành đoàn thể.

- Cán bộ quản lý nhiệt huyết, có năng lực quản lý.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, nhiệt tình trong công tác, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất đạo đức của nhà giáo, sẵn sàng khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tập thể CB, GV, NV nhà trường có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết với nghề. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số giáo viên đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Học sinh chăm ngoan, tích cực học tập, vâng lời cha mẹ, thầy cô. Có tinh thần đoàn kết, tự học và sáng tạo.

- Công tác dạy và học của nhà trường đạt được nhiều kết quả tốt, giữ vững chất lượng trường chuẩn quốc gia.

### **5.2. Khó khăn:**

- Đối với chương trình phổ thông mới 2018: Giáo viên tiếp cận môn dạy mới sẽ có nhiều bất cập như giáo viên chỉ được đào tạo 01 môn nên rất khó cho việc dạy liên môn và đặc biệt là môn KHTN. Cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới. Kinh phí dạy môn HĐTNHN và lịch sử địa phương khi đi thực tế, tham quan trải nghiệm cũng là một khó khăn khi thực hiện.

- Nhà trường thiếu 6 giáo viên dạy chính khóa nên ảnh hưởng đến việc phân công giảng dạy và triển khai chương trình mới và việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho khối 8 và 9 gặp khó khăn về phòng học và phân bổ giáo viên.

- Chất lượng học sinh nhìn chung ổn định, nhiều em năng động, có khả năng tiếp cận công nghệ nhanh, nhưng vẫn tồn tại sự phân hóa rõ rệt về trình độ học tập, đặc biệt ở các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh; một bộ phận học sinh là con em lao động nhập cư có hoàn cảnh khó khăn, thiếu sự quan tâm sát sao của gia đình.

- Về cơ sở vật chất: Nhà trường còn thiếu 10 phòng học, 4 phòng học bộ môn gồm 01 phòng tin học, 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng Mỹ thuật, 01 phòng đa chức năng. Một số phòng học có bàn, ghế học sinh đã cũ, hư hỏng nhiều.

- Trang thiết bị dạy học đã cũ, thiếu độ chính xác. Đồ dùng sử dụng cho chương trình giáo dục phổ thông mới chưa có, do đó công tác giảng dạy nhằm đáp ứng yêu cầu giáo dục hiện nay còn nhiều hạn chế. Chưa có thiết bị hiện đại phục vụ dạy học theo định hướng STEM, trải nghiệm sáng tạo.

- Nhà giữ xe cho học sinh quá tải và xuống cấp.

- Sân chơi bãi tập chưa có mái che, sân bóng đá mini đã hư hỏng không sử dụng được.

### **5.3. Nguyên nhân:**

Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặt ra yêu cầu mới đối với đội ngũ giáo viên, trong khi hầu hết giáo viên chỉ được đào tạo đơn môn, chưa có sự chuẩn bị đầy đủ về kiến thức liên môn, tích hợp, đặc biệt ở các môn như Khoa học tự nhiên.

Đội ngũ giáo viên của nhà trường hiện có 52 người nhưng vẫn còn thiếu 6 giáo viên dạy chính khóa, dẫn đến khó khăn trong việc phân công giảng dạy, nhất là khi triển khai dạy học 2 buổi/ngày cho khối 8 và 9. Đây cũng là nguyên nhân khiến việc tổ chức chương trình mới chưa đồng bộ, áp lực công việc cho giáo viên tăng cao. Một bộ phận nhỏ giáo viên chậm đổi mới, còn hạn chế năng lực tổ chức và quản lý lớp học.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn kinh phí cho các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, lịch sử địa phương còn hạn chế, khiến việc triển khai các hoạt động giáo dục mới chưa thực sự đạt hiệu quả như mong muốn.

Về điều kiện cơ sở vật chất, nhà trường hiện nay còn thiếu nhiều phòng học, phòng học bộ môn và phòng chức năng theo yêu cầu của chương trình mới. Trang thiết bị dạy học đa phần đã cũ, thiếu tính chính xác, đồ dùng phục vụ chương trình mới chưa được cấp, đặc biệt thiếu thiết bị hiện đại cho dạy học theo định hướng STEM và trải nghiệm sáng tạo. Nhà giữ xe học sinh quá tải, xuống cấp; sân chơi, bãi tập chưa có mái che; sân bóng đá mini hư hỏng không sử dụng được, tất cả đều ảnh hưởng trực tiếp đến việc tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện.

Khu vực gần trường, tập trung nhiều khu công nghiệp nên thu hút nhiều người dân ở nơi khác đến sinh sống lao động, tuy nhiên cuộc sống không ổn định, chủ yếu ở nhà trọ, ít quan tâm đến việc tập của con em hầu như giao việc giáo dục con em cho nhà trường, ngoài giờ học cho trẻ đi chơi tự do, tụ tập ở các hàng quán, khu Cát tường dẫn đến một số học sinh bị lôi kéo, lười học hay trốn học.

Vẫn còn một bộ phận học sinh chưa chăm học, ý thức học tập, rèn luyện chưa tốt, không có động cơ, thái độ học tập đúng đắn, gia đình thiếu sự quan tâm đúng mức. Biểu hiện lười học có chiều hướng lây lan sang học sinh khá giỏi, học sinh ít vận động, chưa tham gia tự giác, tích cực các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ và các hoạt động tập thể khác... Một số học sinh có bố mẹ mới chuyển từ nơi khác đến, cuộc sống không ổn định, chủ yếu ở nhà trọ, ít quan tâm đến việc tập của con em hầu như giao việc giáo dục con em cho nhà trường, ngoài giờ học cho trẻ đi chơi tự do, tụ tập ở các hàng quán, khu Cát tường dẫn đến một số học sinh bị lôi kéo, lười học hay trốn học.

Còn có học sinh bỏ học, nhà trường đã tiến hành đi vận động song một số em đã nghỉ học đi làm ăn xa, học nghề; một số do gia đình bất lực, đồng ý cho con em nghỉ học.

## **B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026**

### **I. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Năm học 2025-2026, tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông; triển khai dạy học 2 buổi/ngày tại các cơ sở giáo dục trung học cơ sở (THCS) có đủ điều kiện theo quy định.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, tiếp tục xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện sự chỉ đạo quản lý của chính quyền địa phương và Sở Giáo dục & Đào tạo, chấp hành nghiêm và hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), hỗ trợ học sinh khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai vào trong trường học.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; tập trung tham mưu cấp ủy địa phương đưa giáo dục nói chung và phổ thông nói riêng vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của từng địa phương.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG:**

- **Đảm bảo thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018:** Tập trung bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình mới, đặc biệt là các môn tích hợp, liên môn (Khoa học tự nhiên, Lịch sử – Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp...). Chủ động linh hoạt trong phân công giảng dạy, sử dụng hợp lý nguồn nhân lực, đồng thời tăng cường công tác tự học, tự bồi dưỡng và hỗ trợ chuyên môn qua sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn.

- **Phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh:** Xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng phát triển năng lực, chú trọng phân hóa, cá thể hóa để đáp ứng sự đa dạng về trình độ, hoàn cảnh học sinh. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng sống, giáo dục giá trị sống, định hướng nghề nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học, giúp học sinh tiếp cận công nghệ mới một cách lành mạnh, hạn chế tác động tiêu cực của internet.

- **Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học:** Tham mưu với các cấp chính quyền, phối hợp với cha mẹ học sinh và xã hội hóa giáo dục để bổ sung phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng, trang thiết bị hiện đại đáp ứng yêu cầu chương trình mới. Chú trọng cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất hiện có, từng bước nâng cấp sân chơi, bãi tập, nhà giữ xe học sinh, tạo môi trường học tập an toàn, thân thiện.

- **Nâng cao chất lượng quản lý và công tác xã hội hóa giáo dục:** Thực hiện tốt cơ chế dân chủ, tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý, điều hành. Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc phối hợp chăm lo, giáo dục học sinh và huy động nguồn lực xã hội. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, kết nối chặt chẽ với phụ huynh và các tổ chức xã hội.

**Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh:** Chủ động phối hợp với chính quyền, công an địa phương trong việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trước công trường. Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng ứng xử văn hóa, phòng chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội và tác động tiêu cực của môi trường số. Thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý học đường, quan tâm đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn, con em lao động nhập cư, hạn chế nguy cơ bỏ học.

### III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

#### 1. Mục tiêu chung

Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục bảo đảm phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất và thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống của học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra và đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Nhà trường chú trọng bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực cho học sinh; tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với khối 9 gắn với các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, dạy học STEM, giáo dục kỹ năng sống, bồi dưỡng kiến thức cho học sinh.

Tăng cường tham mưu, huy động nguồn lực xã hội để bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, từng bước xây dựng môi trường “**Trường học Sạch-xanh-sáng-đẹp-an toàn**”, trong đó thầy cô tâm huyết, học sinh tích cực, phụ huynh đồng hành.

Phân đầu đến cuối năm học, học sinh đạt yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng, phẩm chất và năng lực theo quy định của chương trình; chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao, góp phần giữ vững uy tín, vị thế của nhà trường trên địa bàn.

Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

#### 2. Mục tiêu cụ thể

##### 2.1. Duy trì và phát triển số lượng:

- Duy trì sĩ số học sinh trong cả năm học; Tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 0,15%.

##### 2.2. Chất lượng dạy và học

\* Chỉ tiêu về số lượng, chất lượng đối với từng khối/lớp học sinh:

- **Chỉ tiêu xếp loại về kết quả rèn luyện:**

Khối	Lớp	TSHS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
6	8	384	345	89,8	39	10,2	0	0	0	0
7	7	299	270	90,3	29	9,7	0	0	0	0
8	8	348	318	91,4	30	8,6	0	0	0	0
9	7	283	255	90,1	28	9,9	0	0	0	0
<b>Cộng</b>	<b>30</b>	<b>1314</b>	<b>1188</b>	<b>90,4</b>	<b>126</b>	<b>9,6</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

- **Chỉ tiêu xếp loại về kết quả học tập:**

Khối	Lớp	TSHS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
6	8	384	75	19,5	135	35,2	149	38,8	25	6,5
7	7	299	64	21,4	98	32,8	122	40,8	15	5,0
8	8	348	90	25,9	92	26,4	151	43,4	15	4,3
9	7	283	65	23	87	30,7	129	45,6	2	0,7
<b>Cộng</b>	<b>30</b>	<b>1314</b>	<b>294</b>	<b>22,4</b>	<b>412</b>	<b>31,4</b>	<b>551</b>	<b>41,9</b>	<b>57</b>	<b>4,3</b>

\* Các hoạt động mũi nhọn:

- Học sinh giỏi các môn văn hóa cấp trường :30
- Học sinh tham gia hội thi Hùng biện Tiếng anh cấp trường đạt giải: 04;
- Tổ chức và khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi qua mạng như: Giải tiếng anh qua mạng IOE, cuộc thi Violympic Toán, KHTN ( Nếu có tổ chức).
- Thi KHKT: Cấp trường: 02, cấp tỉnh: 1
- Thi sáng tạo TTNND: 03 sản phẩm dự thi , 01 sản phẩm vào vòng chung khảo, 01 sản phẩm dự thi cấp tỉnh. ( Nếu có).
- Tham gia thi ATGT cho nụ cười ngày mai: có 05 giải học sinh, 01 giải của giáo viên.
- Cuộc thi văn hóa đọc, kể chuyện theo sách giao cho tổ văn phối hợp với thư viện thực hiện có hiệu quả ( Tổ chức thi và chọn 3 giải cấp trường, đạt 01 giải cấp trên).
- Cuộc thi sáng kiến bạo lực học đường: Giao cho tổ Xã hội có ít nhất 01 sản phẩm dự thi cấp tỉnh.

\* Chỉ tiêu về số lượng, chất lượng các môn học :

Năm học 2025 -2026 nhà trường hiện có 30 lớp học với tổng số học sinh toàn trường là 1314 em. Căn cứ vào kết quả năm học 2024-2025 và tình hình thực tế nhà trường xây dựng chỉ tiêu chất lượng cụ thể cho từng môn học, khối học như sau:

STT	Khối / Môn	6	7	8	9
1	Toán	85%	88%	88%	91%
2	KHTN	95%	95%	95%	95%
3	Ngữ Văn	82%	84%	87%	88%
4	LS và ĐL	95%	95%	95%	98%
5	Ngoại ngữ	85%	90%	88%	92%
6	Công nghệ	98%	98%	98%	98%
7	GDCD	98%	98%	98%	98%
8	Tin học	95%	95%	95%	95%
9	GDTC	98%	98%	98%	98%

10	Nghệ thuật	98%	98%	98%	98%
11	HĐTNHN	98%	98%	98%	98%
12	GDDP	100%	100%	100%	100%

- Tốt nghiệp THCS: 99,3%; lên lớp thẳng: 95,7 %; lên lớp sau thi lại trên 98%; lưu ban sau thi lại dưới: 2 %.

- Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10: 70 % số học sinh tham gia dự thi; Tỷ lệ đậu vào các trường THPT đạt 80% số lượng thí sinh dự thi.

- Điểm trung bình mỗi môn như sau: Toán 7 điểm, Văn 6,5 điểm, Anh văn 6,2 điểm. Không có học sinh đạt điểm nhỏ hơn 2. Phần đầu xếp trong top 4 trên địa bàn phường.

- Học sinh đậu vào trường THPT chuyên Quang Trung: 3 học sinh.

**\* Đối với giáo viên**

+ 100% giáo viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn.

+ 100% giáo viên lên lớp có giáo án đảm bảo chất lượng, hồ sơ đúng quy định.

+ Số tiết dự giờ thăm lớp của BGH đối với giáo viên: 2 tiết/ GV/ năm.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy đạt 90% tổng số tiết dạy.

+ Số tiết dự giờ chia sẻ kinh nghiệm của GV đối với GV: ít nhất 5 tiết /GV/HK.

+ Số tiết thao giảng: ít nhất 01 tiết/GV/học kỳ.

+ GV giỏi cấp trường: 40; GV dạy giỏi cấp tỉnh: 5 (Nếu có tổ chức)

+ Chỉ tiêu làm ĐDDH của mỗi GV/ học kỳ: 2 đồ dùng có chất lượng/ năm.

+ Ngoại khóa: 3 ngoại khóa, chuyên đề có chất lượng/năm/tổ.

+ Thực hiện giáo dục STEM: 100% gv lồng ghép vào tiết dạy. Thực hiện ít nhất 01 hoạt động/1 tổ chuyên môn.

+ Thực hiện dạy song ngữ trong môn Toán, KHTN, Tin học các khối 7,8,9 và tất cả các môn đối với khối 6.

+ Thực hiện nghiên cứu, quản lý, giảng dạy và học tập theo tiêu chí của Trường học thông minh (bám sát các tiêu chí của Đề án xây dựng Trường học thông minh để thực hiện).

+ 100% giáo viên tham gia thi thiết kế bài giảng E-learning và thiết bị dạy học số cấp trường. Mỗi Gv có ít nhất 10 bài đăng tải lên kho học liệu của ngành.

- Số học sinh tốt nghiệp THCS vào học THPT và BTVH; học nghề đạt: 90% trở lên.

**\* Đối với tập thể:**

- Trường: Tập thể lao động xuất sắc; 3 đạt Tổ LĐTT.

- Đoàn TN: Hoàn thành XS; Đội TNTPHCM: Xuất sắc.

- Phổ cập: Chuẩn phổ cập THCS mức độ 3

- Thư viện, TB: Chuẩn mức độ 1.

- Cơ quan đạt chuẩn văn hoá

- Đạt tiêu chuẩn LĐTT: 95% trở lên; Được đề nghị công nhận LĐTT: 70% trở lên

- Chiến sỹ thi đua cơ sở và giấy khen: 25%

- Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh: 1

- Bằng khen của UBND tỉnh: 1

#### IV. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC VÀ GIÁO DỤC

##### 1. Khung thời gian thực hiện chương trình trong năm học.

- Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh theo khung thời gian 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

HK1: Từ ngày 05/9/2025 đến hết ngày 10/01/2026: 18 tuần thực học; thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác.

HK2: Từ ngày 12/01/2026 đến hết ngày 23/5/2026: 17 tuần thực học; thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác.

- Xét công nhận tốt nghiệp THCS xong trước ngày 30/6/2026.

##### 2. Về chương trình và phương án dạy học:

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018 theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018).

- Thực hiện dạy 2 buổi/ ngày theo Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn dạy học 02 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Chỉ thị 01/CT-UBND ngày 09/7/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về tổ chức dạy học 02 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em, học sinh trên địa bàn tỉnh.

Cụ thể như sau:

Khối	Số lớp	Phương án dạy học	Số tiết dạy học/tuần	Số buổi/tuần	Số tiết/ngày	Nội dung chương trình buổi 1	Nội dung chương trình buổi 2	Buổi học chính
6	8	Dạy 1 buổi	29	6		Các môn học và HĐGD của CT GDPT 2018		Buổi chiều từ 13h
7	7	Dạy 1 buổi	29	6		Các môn học và HĐGD của CT GDPT 2018		Buổi sáng từ 7h
8	8	Dạy 2 buổi	29,5	8		Các môn học và HĐGD của CT GDPT 2018	- Hỗ trợ học sinh có kết quả học tập chưa đạt (nếu có). - Tổ chức các HĐ NCKH, giáo dục hướng	Buổi sáng từ 7h

							nghiệp, STEM/STEAM, giáo dục đạo đức, văn hoá, kỹ năng sống.	
9	7	Đạy 2 buổi	35,5	10	Không quá 7 tiết	Các môn học và HĐGD của CT GDPT 2018	- Tổ chức ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào 10 (6 tiết/tuần); - Tổ chức các HĐ NCKH, giáo dục hướng nghiệp, STEM/STEAM, giáo dục đạo đức, văn hoá, kỹ năng sống.	Buổi sáng từ 7h.

### 3. Nhiệm vụ cụ thể thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

- Nhà trường căn cứ vào chương trình giáo dục phổ thông, các văn bản hướng dẫn của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT đã ban hành để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục bộ môn bảo đảm tính thực tiễn, linh hoạt, khả thi, phù hợp với điều kiện đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có.

- Căn cứ vào Kế hoạch dạy học các môn học, giáo viên được phân công dạy học môn học ở các khối lớp xây dựng Kế hoạch giáo dục của giáo viên trong năm học (theo Khung kế hoạch giáo dục của giáo viên tại Phụ lục 3 CV 5512); trên cơ sở đó xây dựng các Kế hoạch bài dạy (theo Khung kế hoạch bài dạy tại Phụ lục 4 CV 5512) để tổ chức dạy học.

#### 3.1. Đối với xây dựng kế hoạch dạy học môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí cấp THCS; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

- Tiếp tục triển khai dạy học tích hợp các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bảo đảm chất lượng, đạt mục tiêu chương trình, phù hợp với tình hình thực tiễn, năng lực đội ngũ và điều kiện dạy học, theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GD&ĐT về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (được triển khai tại Công văn số 3531/SGDĐT-GDTrH ngày 23/10/2023 của Sở GD&ĐT) cụ thể như sau:

+ Đối với môn Khoa học tự nhiên (KHTN): Thực hiện phân công giáo viên có chuyên môn Sinh, Vật lý, Hoá học để cùng dạy môn KHTN, bảo đảm phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên. Nhà trường linh hoạt trong hình thức dạy học bộ môn này, để phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Nhà trường đã phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào

được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (*không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành*). Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức trong và ngoài lớp học, theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp với nội dung hoạt động giáo dục theo chủ đề. Kế hoạch thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong năm học gồm 105 tiết hoạt động theo chủ đề được phân công cho giáo viên thực hiện và được sắp xếp đầy đủ theo quy định thể hiện cụ thể trên bảng phân công chuyên môn và thời khóa biểu. Linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần.

Ngoài tiết dạy theo chủ đề trong lớp, nhà trường xây dựng kế hoạch môn HĐTNH tương ứng với các chủ đề trong sinh hoạt tập thể theo khối, lớp dưới sự kết hợp của BGH, TPT, các tổ chuyên môn. Ngoài ra nhà trường kết hợp với các đơn vị dạy kỹ năng sống, trạm y tế phường, công an phường, các đoàn thể khác trên địa bàn phường.... tổ chức dạy kỹ năng sống, tuyên truyền về tình yêu quê hương đất nước, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tình yêu biển đảo, kỹ năng phòng chống cháy nổ, đuối nước, phòng chống dịch bệnh... cho các em học sinh. Bên cạnh đó, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức cho học sinh các buổi du khảo về nguồn vào các ngày lễ trong năm. (*có kế hoạch cụ thể kèm theo*)

+ Môn Lịch sử và Địa lí: Thực hiện Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GD&ĐT, Đảm bảo phân công giáo viên có chuyên môn Lịch sử-Địa lý để giảng dạy môn học này theo đúng quy định.

(*Có kế hoạch giáo dục bộ môn và phụ lục phân phối tiết dạy kèm theo*)

### **3.2. Đối với việc tổ chức dạy học ngoại ngữ**

Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 (môn Tiếng Anh) theo Chương trình GDPT 2018 cho 100% học sinh khối 6,7,8,9.

Nâng cao hiệu quả về đổi mới kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế qua việc kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kì. Tiếp tục thực hiện định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông. Xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, tổ chức phong trào học ngoại ngữ, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT<sup>1</sup>.

### **3.3. Đối với môn Giáo dục địa phương**

Trong năm học 2025–2026, nhà trường tiếp tục phân công giáo viên giảng dạy nội dung giáo dục địa phương bảo đảm phù hợp. Trên cơ sở phân công, các tổ và nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học nội dung giáo dục địa phương theo từng chủ đề, gắn với điều kiện thực tế của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh trong việc liên hệ, vận dụng kiến thức các môn học vào thực tiễn.

---

<sup>1</sup> Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GDĐT về triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015; Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT và Công văn số 1965/SGDĐT-GDTrH ngày 28/7/2016 của Sở GDĐT Đồng Nai; Công văn số 3839/SGDĐT-NV1 ngày 16/11/2020 của Sở GDĐT Đồng Nai về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ từ năm học 2020-2021; Kế hoạch số 3840/KH-SGDĐT ngày 16/11/2020 của Sở GDĐT Đồng Nai về việc tổ chức phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND Đồng Nai về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường giảng dạy tiếng Anh trong các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai từ năm học 2022-2023;

Thông báo số 1709/TB-SGDĐT ngày 14/4/2025, Kết luận của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại buổi họp về nội dung tổ chức dạy học tiếng Pháp từ năm học 2024-2025

Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn tiếp tục triển khai các chuyên đề, tổ chức sinh hoạt chuyên môn tập trung vào việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương, bảo đảm tính khoa học, thiết thực và phù hợp với đặc thù của học sinh THCS. Việc thực hiện được căn cứ vào Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Đồng Nai sau khi đã được rà soát, cập nhật, cùng với các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, nhằm bảo đảm tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trong toàn trường.

### **3.4. Đối với môn giáo dục thể chất trong nhà trường:**

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tiếp tục duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 25/3/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025 - 2035 trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện giảng dạy 2 tiết/tuần đối với các khối lớp, ngoài ra tổ chức các câu lạc bộ như Bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông, bóng đá để các em có điều kiện phát triển về năng khiếu thể thao.

### **3.5. Đối với nội dung Giáo dục quốc phòng và An ninh (GDQP&AN)**

Nhà trường tiếp tục thực hiện Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Việc triển khai được thực hiện theo hướng tích hợp, lồng ghép vào các môn học và hoạt động giáo dục, phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh, góp phần hình thành cho các em ý thức, trách nhiệm trong bảo vệ Tổ quốc.

Nhà trường tập trung đưa nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh vào các môn học như Ngữ văn, Giáo dục công dân, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), cùng với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và giáo dục địa phương.

Bên cạnh đó, nhà trường chú trọng tổ chức các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể, sinh hoạt dưới cờ, hội thi, tham quan, giao lưu với các cơ quan quân sự, công an địa phương để tạo điều kiện cho học sinh được tiếp cận sinh động, thiết thực, qua đó nâng cao nhận thức, bồi dưỡng lòng yêu nước, tinh thần cảnh giác, ý thức trách nhiệm và năng lực công dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### **3.6. Đối với nội dung giáo dục STEM, STEAM.**

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM, STEAM trong trường phổ thông theo hướng dẫn tại Công văn số [3089/BGDĐT-GDTrH](#) ngày 14/8/2020 của Bộ GD&ĐT; Công văn số 2677/SGDĐT-NV1 ngày 24/8/2020 của Sở GD&ĐT Đồng Nai về việc triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học. Mục tiêu là phát triển năng lực học sinh thông qua việc tích hợp các môn học như Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, tạo môi trường học tập sáng tạo, khuyến khích học sinh chủ động, tự học và hợp tác.

- 100% giáo viên các môn học lồng ghép, tích hợp nội dung STEM vào bài giảng, thiết kế các hoạt động gắn liền với kiến thức vừa học, khuyến khích học sinh tham gia tích cực, thực hành, sáng tạo và tự đánh giá sản phẩm của mình. Các tiết học không chỉ truyền

đạt kiến thức mà còn là cơ hội để học sinh vận dụng liên môn để giải quyết vấn đề thực tiễn.

- Trong năm, nhà trường sẽ tổ chức ít nhất 04 chuyên đề STEM theo hướng dự án, từ khảo sát, lập kế hoạch, thiết kế, thử nghiệm đến đánh giá và cải tiến, gắn với thực tiễn và nhu cầu học sinh. Đồng thời, thành lập Câu lạc bộ STEM để học sinh tự chọn dự án, thực hành mô hình và trao đổi ý tưởng, được hướng dẫn bởi giáo viên và phối hợp với các trường nghề địa phương cung cấp hỗ trợ kỹ thuật, thiết bị và bồi dưỡng kỹ năng STEM cho giáo viên và học sinh.

- Hoạt động STEM được tổ chức đa dạng, kết hợp giữa giờ học chính khóa, câu lạc bộ, tham quan trải nghiệm và nghiên cứu thực tế. Nhà trường sẽ tổ chức Ngày hội STEM cuối năm để trưng bày sản phẩm, báo cáo kết quả, giao lưu học hỏi. Đồng thời tổ chức tập huấn cho giáo viên, khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi nghiên cứu, thiết kế sản phẩm STEM, phát hiện và bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu và đam mê nghiên cứu khoa học.

*( Có kế hoạch thực hiện chi tiết giáo dục Stem kèm theo)*

### **3.7. Đối với nội dung giáo dục quyền con người; giáo dục đạo đức, văn hoá, kỹ năng sống...**

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

Trong năm học này, nhà trường tiếp tục xây dựng và thực hiện văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Các nội dung giáo dục sẽ được triển khai theo hướng tích hợp, lồng ghép một cách linh hoạt và thiết thực trong các hoạt động dạy học và giáo dục của nhà trường. Cụ thể, nhà trường chú trọng đưa vào các hoạt động học tập và rèn luyện những nội dung về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục phẩm chất đạo đức liêm chính; giáo dục phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; khuyến khích nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và hỗ trợ học sinh khởi nghiệp.

Bên cạnh đó, các chủ đề về bình đẳng giới, chăm sóc sức khỏe mắt, phòng chống mù lòa, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc, giáo dục về chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng, an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; phát triển năng lực số và kỹ năng chuyển đổi số... cũng được nhà trường triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Việc lồng ghép, tích hợp các nội dung này không chỉ diễn ra trong các tiết dạy trên lớp mà còn được chú trọng trong sinh hoạt tập thể, hoạt động ngoại khóa, trong các môn học như Giáo dục công dân, Lịch sử và Địa lý, Ngữ văn..., đặc biệt quan tâm đến việc giáo dục quyền con người cho học sinh một cách cụ thể, gần gũi và dễ tiếp nhận. Đồng thời, nhà trường cũng tổ chức hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ thông qua nền tảng Bình dân học vụ số, nhằm giúp các em hình thành ý thức, kỹ năng và thói quen thực hiện đúng quy định pháp luật trong đời sống hằng ngày.

### **4. Công tác đổi mới các phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá**

- Thực hiện việc đánh giá học sinh THCS theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phù hợp với thực tiễn của đơn vị. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Tiếp tục triển khai sử dụng phần mềm ngân hàng câu hỏi Intest đã được trang bị cho các trường công lập.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT đối với tất cả các khối lớp 6,7,8,9.

Đối với môn ngoại ngữ, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GD&ĐT về triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015;

Đối với môn Lịch sử - địa lí, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

Các tổ - nhóm chuyên môn đẩy mạnh việc xây dựng và phát triển ngân hàng đề, xây dựng ma trận đề đặc tả có chất lượng cao, đánh giá được đúng năng lực học sinh, phân loại được học sinh.

*( Có Kế hoạch quy định công tác kiểm tra đánh giá kèm theo)*

## **5. Thực hiện chuyên đề, ngoại khoá**

Theo Chương trình Giáo dục phổ thông mới, hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo là nội dung bắt buộc trong chương trình GDPT 2028 với 4 nội dung: hoạt động hướng vào bản thân; hoạt động hướng đến xã hội; hoạt động hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp (105 tiết/năm học). Thực hiện chương trình mới, năm học 2024 – 2025, nhà trường đã hướng dẫn các tổ chuyên môn, các giáo viên và học sinh triển khai hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, trong đó chú trọng đến các hoạt động: thực địa – thực tế, tham quan, tham gia các hoạt động ngoại khóa.

Trong năm thực hiện 4 ngoại khóa, 8 chuyên đề cụ thể như sau:

- Tổ XH: 01 ngoại khóa, 02 chuyên đề
- Tổ Toán: 01 ngoại khóa, 01 chuyên đề
- Tổ Tự nhiên: 01 ngoại khóa, 02 chuyên đề giáo dục stem
- Tổ Văn: 01 ngoại khóa, 02 chuyên đề giáo dục stem

Ngoài các hoạt động tổ chức chuyên đề, ngoại khóa giao cho các tổ chuyên môn thực hiện, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức cho học sinh được trải nghiệm thực tế với chỉ tiêu: mỗi khối ít nhất 01 lượt tham quan trong địa bàn tỉnh Bình Phước phù hợp với điều kiện của nhà trường. Mời chuyên gia giáo dục kỹ năng sống về nói chuyện chuyên đề giáo dục kỹ năng sống cho học sinh: 03 chuyên đề/1 năm học. Tổ chức cho học sinh tham gia làm sản phẩm tái chế, trang trí lớp học nhân dịp Tết nguyên đán, tham gia làm sản phẩm thi Khoa học kỹ thuật, Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, tổ chức tư vấn hướng nghiệp cho HS lớp 9.

Kết thúc mỗi hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và kết thúc học kỳ, kết thúc năm học BGH nhà trường tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện các hoạt động và kế hoạch trải nghiệm, hướng nghiệp; đồng thời chỉ đạo GV phụ trách hướng nghiệp tổ chức rà soát rút kinh nghiệm các hoạt động và kế hoạch đã thực hiện. *(Có kế hoạch kèm theo).*

## **6. Thực hiện sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học**

Các nhóm chuyên môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Khoa học Tự nhiên, Lịch sử và Địa lý: Mỗi nhóm phải xây dựng tối thiểu 02 chuyên đề dạy học trong một học kỳ (tương ứng ít nhất 04 chuyên đề/năm học).

Các môn học còn lại (Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Công nghệ, Giáo dục công dân, Giáo dục thể chất, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp): Mỗi môn phải xây dựng ít nhất 01 chuyên đề/học kỳ (tương ứng ít nhất 02 chuyên đề/năm học).

Các bước thực hiện mỗi chuyên đề gồm: lựa chọn chuyên đề dạy học trong số các chủ đề của chương trình môn học/hoạt động giáo dục; biên soạn câu hỏi, bài tập theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh với 4 mức độ nhận thức (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao) để sử dụng trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá, luyện tập theo chuyên đề đã chọn; thiết kế tiến trình dạy học (xây dựng Kế hoạch bài dạy); tổ chức dạy học và dự giờ; phân tích, rút kinh nghiệm bài học (theo Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT), đồng thời tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế.

Nội dung sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học tập trung vào các vấn đề như: Tập trung giải quyết vấn đề, ứng dụng thực tiễn, rèn luyện tư duy logic, gắn lý thuyết với thực tiễn, gắn thí nghiệm với ứng dụng, bồi dưỡng lòng yêu quê hương, đất nước... cho học sinh.

Lựa chọn nội dung sinh hoạt chuyên môn thiết thực, đáp ứng nhu cầu giáo viên, góp phần nâng cao năng lực giáo viên, tránh hình thức; các trường trong cụm chủ động thỏa thuận thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chuyên môn và xây dựng kế hoạch tổ chức phù hợp, hiệu quả.

### **7. Công tác sử dụng thiết bị dạy học.**

Phân công giáo viên kiêm nhiệm phụ trách thiết bị đảm bảo đúng theo quy định hiện hành. Thực hiện quản lý, theo dõi, thiết lập, lưu trữ hồ sơ sổ sách sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học. Hàng tháng giáo viên phụ trách thiết bị báo cáo việc đăng ký, sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên cho BGH theo dõi.

Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá các thiết bị dạy học hiện có để tiếp tục sử dụng, tránh lãng phí. Kiểm tra, sửa chữa thiết bị hư (nếu có) và sắp xếp toàn bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học đã được đầu tư như: phòng máy tính; phòng Khoa học tự nhiên và các trang thiết bị khác đã được đầu tư.

Tổ chuyên môn có trách nhiệm thống kê đầy đủ các tiết thực hành theo quy định, đồng thời gửi về bộ phận chuyên môn cùng với Kế hoạch giáo dục bộ môn ngay từ đầu năm học, nhắc nhở GV thực hiện đầy đủ các tiết thực hành theo quy định trong chương trình đồng thời rà soát các đồ dùng dạy học, các thiết bị hiện có còn phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018, đôn đốc, nhắc nhở giáo viên sử dụng thường xuyên các trang thiết bị dạy và học hiện có, khai thác triệt để, nâng cao tính hiệu quả của thiết bị được trang bị: Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT và Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GD&ĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở, cấp Trung học phổ thông.

Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và nhân viên thiết bị để mua sắm bổ sung thiết bị dạy học theo đúng quy định, bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí, phù hợp với phương thức tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục. Ưu tiên các thiết bị phục vụ cho các lớp học đã thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tăng cường sử dụng hiệu quả các phần mềm đã được triển khai, trang bị cho các đơn vị. Tích cực sử dụng các phần mềm thí nghiệm ảo, hoạt động trải nghiệm bằng phần mềm, vi deo, nghiên cứu áp dụng các phần mềm mới vào dạy học.

Hàng năm, nhà trường có kế hoạch theo dõi, kiểm tra tình hình quản lý, bảo quản và hiệu quả sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học đối với các Tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên tại đơn vị.

### **8. Công tác thư viện trường học, phát triển văn hoá đọc**

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 10230/KH-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; hướng dẫn triển khai tại Kế hoạch số 3519/KH-SGDĐT ngày 30/8/2021 của Sở GD&ĐT Đồng Nai về việc tiếp tục thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đối với ngành GD&ĐT.

Thực hiện chuyển đổi số thư viện trong các cơ sở giáo dục theo Kế hoạch số 14677/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 898/KH-SGDĐT ngày 14/3/2022 của Sở GD&ĐT Đồng Nai về việc triển khai kế hoạch số 14677/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến

năm 2030; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Các đơn vị chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động tiết đọc, tiết học thư viện; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

### **9. Công tác dạy thêm học thêm**

Tổ chức thực hiện và quản lý công tác dạy thêm, học thêm theo đúng quy định của pháp luật, đặc biệt là Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn cùng các văn bản hướng dẫn có liên quan. Trên cơ sở đó, nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai một cách nghiêm túc, chặt chẽ, bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch và phù hợp với điều kiện thực tế. Đồng thời, nhà trường chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định về dạy thêm, học thêm đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thực hiện thống nhất và hiệu quả; qua đó góp phần đáp ứng nhu cầu học tập chính đáng của học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục và giữ vững kỷ cương, nền nếp trong hoạt động dạy học.

*(Có Kế hoạch quản lý và thực hiện dạy thêm, học thêm kèm theo)*

### **10. Công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng sau THCS.**

Trong năm học này, nhà trường tiếp tục thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 về hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh; chú trọng lồng ghép giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động trải nghiệm, đặc biệt ở khối 8 và khối 9, nhằm bảo đảm chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

Thực hiện tổ chức đa dạng các hoạt động tư vấn, trải nghiệm nghề nghiệp như tham quan cơ sở sản xuất, doanh nghiệp, làng nghề; mời chuyên gia, cựu học sinh về chia sẻ kinh nghiệm; tổ chức ngày hội tư vấn tuyển sinh – hướng nghiệp... Đồng thời, tăng cường phối hợp với Trung tâm GDNN – GDTX, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn để giới thiệu ngành nghề, tạo điều kiện cho học sinh được trải nghiệm thực tế, định hình rõ hơn về định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

Bên cạnh đó, nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho phụ huynh và học sinh về phân luồng sau THCS; cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin về cơ hội học tập sau THCS (học THPT, học GDTX, học nghề), đồng thời tư vấn, định hướng lựa chọn con đường học tập phù hợp với năng lực, sở trường và điều kiện của từng học sinh; phấn đấu đạt chỉ tiêu phân luồng theo kế hoạch của địa phương. Song song đó, công tác định hướng, phân luồng sẽ được triển khai tới cha mẹ học sinh ngay từ kỳ họp đầu năm học, tạo sự đồng thuận và phối hợp chặt chẽ giữa gia đình với nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả phân luồng sau THCS. *(Có kế hoạch giáo dục hướng nghiệp phân luồng kèm theo).*

## **11. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.**

a. Thực hiện các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương.

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử.

Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Phân đấu 95% số tiết dạy học có ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng kho học liệu số đối với tất cả các khối 6,7,8,9.

Tiếp tục triển khai đề án xây dựng trường học thông minh gắn với dạy học song ngữ. Đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện xã hội hóa với các trường thực hiện trường học thông minh gắn với dạy học song ngữ; đối với dạy học song ngữ tiếp tục triển khai tại các lớp đã triển khai trong các năm học trước, tiếp tục triển khai đối với lớp 6 năm học 2025 -2026; phân đấu khoảng 30% học sinh các khối lớp tham gia học tập theo Kế hoạch Dạy học song ngữ Việt – Anh.

Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục.

Tiếp cận thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của BGDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần

hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

## **12. Công tác phổ cập giáo dục.**

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo quy định của Luật Giáo dục, Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Cử cán bộ, giáo viên tham gia Ban Chỉ đạo, tổ thư ký thực hiện nhiệm vụ PCGD-XMC theo phân công. Tổ chức điều tra, cập nhật dữ liệu trẻ trong độ tuổi 6-14 (tiểu học, THCS), thanh thiếu niên, người lớn trong diện XMC trên địa bàn theo phân công. Nhập và quản lý dữ liệu trên hệ thống phần mềm PCGD-XMC đảm bảo đủ, đúng, kịp thời.

Thực hiện tham mưu UBND cấp xã đảm bảo các điều kiện tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Tổ chức các lớp học bổ trợ, phụ đạo, giáo dục hòa nhập để giúp học sinh yếu kém, nguy cơ lưu ban, bỏ học.

Tham mưu, phối hợp với trung tâm GDNN-GDTX, chính quyền, đoàn thể tổ chức lớp xoá mù chữ cho đối tượng từ 15 – 60 tuổi chưa biết chữ. Hỗ trợ tài liệu, cơ sở vật chất, vận động xã hội hóa phục vụ cho các lớp xoá mù chữ khi được chính quyền phân công.

## **13. Công tác Đội, phong trào thiếu nhi và công tác xây dựng trường học chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp.**

Công tác Đội và phong trào thiếu nhi tiếp tục được nhà trường quan tâm, chỉ đạo chặt chẽ, coi đây là lực lượng nòng cốt trong việc giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng và xây dựng môi trường văn hóa học đường. Nhà trường phối hợp với Hội đồng Đội, Ban Chấp hành Đoàn phường triển khai đầy đủ chương trình công tác Đội theo năm học, gắn với các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành Giáo dục. Tập trung giáo dục truyền thống, lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, ý thức pháp luật cho đội viên thông qua các hoạt động sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chi đội, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa. Đồng thời, tổ chức các phong trào thi đua như “Nghìn việc tốt”, “Kế hoạch nhỏ”, “Giúp bạn đến trường”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, trường học “Sạch, xanh, sáng, đẹp, an toàn”, xây dựng phong trào “nhà vệ sinh thân thiện”... nhằm phát huy tinh thần đoàn kết, tương trợ, hình thành cho học sinh lối sống đẹp, trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng. Bên cạnh đó, nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chỉ huy Đội, giáo viên – Tổng phụ trách Đội để nâng cao năng lực tổ chức hoạt động, bảo đảm công tác Đội trong nhà trường được duy trì nền nếp, chất lượng và hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học. Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục truyền thống, phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, các hoạt động trải nghiệm mang tính giáo dục về lịch sử, truyền thống cách mạng về cội nguồn và có tính giáo dục cao.

- Đội TN phối kết hợp chặt chẽ với GVCN chỉ đạo đội trực sao đỏ và các lớp duy trì tốt các nề nếp trong nhà trường, thực hiện tốt an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống các tai tệ nạn xã hội xâm nhập trường học; xây dựng tốt môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường học đạt chuẩn XanhSạch-Đẹp theo Quyết định số 42/QĐ-SGDĐT ngày 17/01/2023 của Giám đốc Sở GDĐT, đối với các trường đã được công nhận Xanh - Sạch - Đẹp, sau 5 năm phải có kế hoạch kiểm tra công nhận lại; có kế hoạch tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp

và các công trình trong khuôn viên nhà trường; mỗi nhà trường phải đảm bảo đủ nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh và giáo viên, có chỗ vệ sinh phù hợp cho học sinh khuyết tật. Phân đấu để tất cả các trường học đều đạt tiêu chuẩn nhà vệ sinh xanh, sạch, đẹp, thân thiện, an toàn.

#### **14. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.**

Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng mũi nhọn của nhà trường. Ngay từ đầu năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển chọn và bồi dưỡng học sinh giỏi ở tất cả các khối lớp 6, 7, 8, 9; tổ chức kỳ thi học sinh giỏi cấp trường các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Khoa học Tự nhiên, Giáo dục công dân, Lịch sử & Địa lý vào tháng 3 để đánh giá kết quả bồi dưỡng và công nhận học sinh giỏi cấp trường.

Tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên đề, dự giờ-rút kinh nghiệm, xây dựng ngân hàng đề thi và tài liệu bồi dưỡng, tăng cường phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm, phụ huynh và học sinh để tạo môi trường thuận lợi cho các em phát huy năng lực. Giáo viên giảng dạy bộ môn phải có tinh thần trách nhiệm trong việc giảng dạy và bồi dưỡng học sinh giỏi, chú trọng khơi gợi hứng thú, say mê học tập cho học sinh. Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng được tiến hành định kỳ, vừa để điều chỉnh kế hoạch, vừa để khích lệ, động viên kịp thời, phân đấu duy trì tạo sân chơi trí tuệ dành cho học sinh.

*(Có kế hoạch kèm theo).*

#### **15. Công tác phụ đạo học sinh chưa đạt:**

Công tác phụ đạo học sinh chưa đạt được nhà trường xác định là nhiệm vụ quan trọng nhằm nâng cao chất lượng đại trà. Chuyên môn xây dựng kế hoạch chi đạo cụ thể công tác phụ đạo học sinh chưa đạt ngay từ đầu năm học.

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên bộ môn phải quan tâm đồng thời đến cả hai nhóm đối tượng: học sinh khá, giỏi, đạt và học sinh chưa đạt, từ đó có phương pháp dạy học hợp lý, kịp thời hỗ trợ và động viên học sinh. Chủ động phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm (GVCN) trong việc nâng cao chất lượng học tập, kịp thời phát hiện, có giải pháp hỗ trợ học sinh chưa đạt. Xây dựng kế hoạch và tổ chức phụ đạo cho học sinh chưa đạt, chưa tích cực học tập. Trước mỗi kỳ kiểm tra học kỳ, GVBM thực hiện phụ đạo theo lịch thống nhất của nhà trường cho từng khối, từng bộ môn; có kế hoạch bài dạy cụ thể, xác định rõ kiến thức trọng tâm cần củng cố, rèn kỹ năng làm bài cho học sinh.

Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên theo dõi, nhắc nhở, phối hợp cùng giáo viên bộ môn và cha mẹ học sinh để có biện pháp hỗ trợ phù hợp. Báo cáo định kỳ tình hình học tập của học sinh trong lớp để Ban giám hiệu nắm bắt và chỉ đạo.

#### **16. Công tác giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.**

Nhà trường tiếp nhận học sinh khuyết tật hòa nhập, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật theo Thông tư số 03/2018/TTBGDDT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

Đồng thời, nhà trường thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật và triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường, trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, phù hợp với điều kiện của địa phương và cơ sở giáo dục.

Khai thác các nguồn lực xã hội đầu tư cho công tác giáo dục hòa nhập, khuyết tật, hỗ trợ học sinh và giáo viên trong dạy học hòa nhập. Thực hiện và hướng dẫn đầy đủ cho cha

mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và cho giáo viên tham gia giảng dạy.

Vận dụng quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên sau phổ thông. Đối với học sinh khuyết tật nặng, cần có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi là học sinh ngồi sai lớp.

Triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương.

### **17. Công tác giáo dục và hỗ trợ giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn:**

Ngay từ đầu năm học lập danh sách học sinh có hoàn cảnh khó khăn, phân loại đối tượng theo học lực để có kế hoạch giáo dục và giúp đỡ hiệu quả. Thực hiện thống kê kết quả học tập của các em 2 lần/năm để điều chỉnh biện pháp hỗ trợ kịp thời.

Chủ động triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

GVCN phối hợp với phụ huynh cùng giúp đỡ kịp thời phù hợp từng trường hợp học sinh khó khăn. Phối hợp với tổ chức Đội TNTP HCM, Đoàn thanh niên để theo dõi và có biện pháp giáo dục, giúp đỡ và hỗ trợ kịp thời cho các em.

## **II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Tăng cường phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm chất lượng thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm; Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đặc biệt là năng lực dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chú trọng hỗ trợ giáo viên môn KHTN, Lịch sử & Địa lí, HĐTNHN.

Khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp, vận dụng linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Bồi dưỡng năng lực triển khai các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, dạy học STEM, xây dựng tiết học thân thiện, hấp dẫn.

Xây dựng đề án việc làm Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

Tham mưu các cấp quản lý bổ sung giáo viên môn Toán, Ngữ văn, Tiếng anh, KHTN, Lịch sử-Địa lý, Mỹ thuật, để đảm bảo số lượng giáo viên đủ theo vị trí việc làm.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng CB,GV,NV đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục gắn với nội dung sinh hoạt nghiên cứu bài học.

Tăng cường sinh hoạt tổ chuyên môn, nghiên cứu bài học, dự giờ – rút kinh nghiệm theo hướng thực chất.

Cử cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng.

**2. Tăng cường công tác huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, bảo đảm khả thi, chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục (gồm kế hoạch sử dụng kinh phí, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; phân công chuyên môn; xếp thời khóa biểu...).**

Huy động và quản lý chặt chẽ ngân sách, kết hợp xã hội hóa giáo dục để đảm bảo đủ điều kiện tổ chức các hoạt động dạy học.

Phân công chuyên môn hợp lý, bố trí thời khóa biểu khoa học, giảm áp lực cho giáo viên và học sinh.

Đẩy mạnh phát triển học liệu số, tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá.

Thực hiện kiểm tra cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; có kế hoạch sửa chữa, bổ sung và tận dụng tối đa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học.

Tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

Tiếp tục tham mưu, đề xuất xây dựng cơ sở vật chất nhà trường như Sửa chữa, nâng cấp các hạng mục xuống cấp như nhà giữ xe, sân chơi bãi tập, trang thiết bị phòng học, bổ sung máy vi tính cho học sinh học môn tin học và bàn ghế cho học sinh. Từng bước đầu tư thiết bị dạy học hiện đại, phục vụ cho hoạt động STEM, trải nghiệm sáng tạo, ứng dụng CNTT.

**3. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra.**

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục trung học theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung như:

Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường sát với thực tế, phân công nhiệm vụ rõ ràng, hợp lý cho từng tổ chuyên môn và cá nhân giáo viên. Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn trong việc quản lý các nhiệm vụ của nhà trường, kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động dạy học và giáo dục, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ và chất lượng theo Chương trình GDPT 2018. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng cơ sở giáo dục. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh ban hành Quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định.

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Đẩy mạnh công tác tham mưu với các cấp chính quyền, phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh và huy động các nguồn lực xã hội để bổ sung, cải thiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Tăng cường hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về GD&ĐT.

Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

#### **4. Tập trung nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện học sinh.**

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở khối 8 và 9, bố trí hợp lý thời khóa biểu, giảm tải áp lực, tăng cường hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng sống, kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và giải quyết vấn đề.

Khuyến khích học sinh tham gia các câu lạc bộ học thuật, thể thao, văn nghệ, nghiên cứu khoa học để phát huy năng khiếu và định hướng nghề nghiệp.

Đẩy mạnh công tác tư vấn tâm lý học đường, quan tâm đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn, con em lao động nhập cư, học sinh yếu để bảo đảm cơ hội học tập công bằng, không bỏ rơi em nào phía sau.

Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; kết hợp đánh giá thường xuyên, định kỳ, đánh giá bằng nhận xét, sản phẩm học tập, dự án.

Tăng cường sử dụng các phần mềm, nền tảng trực tuyến trong quản lý điểm, nhận xét, phản hồi với học sinh và phụ huynh.

Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

#### **5. Đổi mới Công tác thi đua, khen thưởng**

Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng.

Thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng ngay từ đầu năm học. Xây dựng kế hoạch, Quy chế hoạt động để thực hiện tốt công tác thi đua và khen thưởng nhằm khích lệ động viên kịp thời đồng thời tạo động lực cho CB, GV, NV thực hiện tốt nhiệm vụ.

Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

### **III. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRONG NĂM HỌC 2025-2026**

Một số hoạt động chính trong năm học (*biểu mẫu đính kèm*).

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng:**

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục nhà trường đúng sát với tình hình thực tế của nhà trường.

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể cho từng nội dung, từng thời điểm.

- Chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng Kế hoạch hoạt động phù hợp với lĩnh vực được giao.

- Đẩy mạnh đổi mới trong công tác quản lý, chỉ đạo, phân quyền cho các tổ chuyên môn. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy và học tập, phát huy khả năng của từng giáo viên trong việc sử dụng hồ sơ điện tử, triển khai có hiệu quả thực chất việc chuyển đổi số của ngành, của địa phương.

- Quản lý hồ sơ trên hệ thống vnedu. Tăng cường quản lý các hoạt động chuyên môn, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát dự giờ thăm lớp của giáo viên.

- Làm tốt công tác thi đua khen thưởng nhằm động viên khuyến khích CB, GV, NV tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện quản lý tốt cơ sở vật chất nhà trường, thường xuyên kiểm tra công tác sử dụng đồ dùng dạy học và thiết bị dạy học. Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng công tác giảng dạy và học tập.

#### **2. Tổ chuyên môn và Văn phòng:**

- Các tổ trưởng có trách nhiệm tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp Hiệu trưởng hoàn thiện KH nhằm chỉ đạo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học. Thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của giáo viên, nhân viên, đề nghị hiệu trưởng giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện để mọi người yên tâm hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ năm học.

- Cùng Hiệu trưởng, xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế ứng xử, trong trường học nhằm tạo nề nếp và giữ vững nề nếp kỉ cương nhà trường, trên cơ sở đó xây dựng vững chắc đoàn kết nội bộ, tránh hiện tượng khiếu kiện trong cơ quan.

- Có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch cho tổ và chỉ đạo tổ viên thực hiện theo kế hoạch và bảng kế hoạch tuần, tháng.

- Chủ động xây dựng Kế hoạch dạy học theo định hướng nghiên cứu bài học và đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Xây dựng kỉ cương nề nếp, triển khai lượng hóa thi đua cho tất cả các hoạt động của tổ ngay từ đầu năm học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, kế hoạch sinh hoạt chuyên đề/ngoại khóa ngay từ đầu năm học. Kế hoạch phải được bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của năm học và được thực hiện đúng theo quy định hiện hành.

- Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục cụ thể là: công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, thi tuyển sinh vào 10, thi sáng tạo KHKT.

### **3. Đối với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:**

- Có trách nhiệm phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch năm học một cách hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức, các đoàn thể, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ năm học theo đúng lịch trình, kế hoạch.

### **4. Đối với mỗi CB, GV, NV:**

Mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường phải nghiêm túc thực hiện kế hoạch năm học. Căn cứ vào kế hoạch của nhà trường các tổ chức, cá nhân xây dựng kế hoạch có tính khả thi cao. Trong quá trình thực hiện nếu có điều gì vướng mắc phải báo cáo kịp thời với lãnh đạo nhà trường để trình Hội đồng trường xem xét quyết định.

### **5. Chế độ thông tin báo cáo:**

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường trung học cơ sở Tiên Hưng. Kế hoạch này đã được tập thể CB-GV-NV nhà trường đóng góp ý kiến, chỉnh sửa và đi đến thống nhất cao trước khi ban hành. Đây là cơ sở để Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, đoàn thể xây dựng kế hoạch chi tiết, khả thi, tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2025-2026. Trong quá trình chỉ đạo, tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các tổ chức, cá nhân chủ động báo cáo Hiệu trưởng để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND phường;
- HT, PHT, các tổ CM, VP;
- Website nhà trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Ngọc Dung**

**PHỤ LỤC**  
**CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRONG NĂM HỌC 2025-2026**  
*(Kèm Kế hoạch số /KH-THCS ngày 04/9/2025*  
*của Hiệu trưởng Trường THCS Tiên Hưng)*

<b>Tháng</b>	<b>Nội dung hoạt động</b>
8/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục công tác tuyển sinh 6, chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho năm học mới.</li> <li>- Tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, công nghệ thông tin, chính trị ...</li> <li>- Tổ chức cho học sinh tựu trường và các hoạt động tập thể.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026; kế hoạch giáo dục bộ môn và các kế hoạch khác.</li> <li>- Tập huấn chuyên môn đầu năm.</li> <li>- Phối hợp xây dựng, triển khai kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, CNTT cho GV đầu năm học.</li> <li>- Kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, thư viện, thiết bị, PCCC, y tế học đường, VSATTP chuẩn bị khai giảng.</li> <li>- Xây dựng KH dạy học 2 buổi, làm dự trữ kinh phí dạy học 2 buổi và tăng giờ khuyết tật, tăng giờ do thiếu GV trình Phòng VH – XH.</li> </ul>
9/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức Khai giảng ngày 05/9/2025.</li> <li>- Báo cáo đầu năm học, cập nhật dữ liệu đầu năm trên Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đến ngày 30/9/2025.</li> <li>- Duyệt kế hoạch giáo dục bộ môn.</li> <li>- Tham gia cuộc thi vẽ tranh “ Là con gái thật tuyệt”.</li> <li>- Bàn giao CSVC cho các lớp học, phòng bộ môn.</li> <li>- Duyệt và ban hành Quy chế của đơn vị.</li> <li>- Phát động phong trào thi đua đầu năm.</li> <li>- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông cho học sinh.</li> <li>- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GV đại trà cấp TH, THCS, THPT về thực hiện Chương trình GDPT 2018 mô đun 7, 8.</li> <li>- Đăng ký dự thi Violimpiv và IOE ( Nếu có tổ chức)</li> <li>- Duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu ngành; quản trị website trường.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ.</li> </ul>
10/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi giáo viên giỏi cấp trường.</li> <li>- KTNB theo KH.</li> <li>- Kiểm tra đột xuất GV</li> <li>- Tham gia dự thi các vòng của cuộc thi Violimpiv và IOE ( Nếu có tổ chức)</li> <li>- Tổ chức “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời”.</li> </ul>
11/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức kỷ niệm “ngày nhà giáo Việt Nam” 20/11.</li> <li>- Tổ chức KT, ĐG giữa kỳ I.</li> <li>- Tổ chức hội giảng chào mừng ngày NGVN.</li> <li>- KTNB theo KH.</li> <li>- Tham gia dự thi cấp trường của cuộc thi Violimpiv và IOE ( Nếu có tổ chức)</li> <li>- Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao, Đoàn–Đội gắn với ngày 20/11.</li> </ul>
12/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra đánh giá cuối học kỳ I.</li> <li>- KTNB theo KH.</li> <li>- Tham gia cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” do Bộ GDĐT tổ chức</li> </ul>
01/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sơ kết học kỳ I.</li> <li>- Tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh.</li> <li>- KTNB theo KH.</li> </ul>

	- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa hướng nghiệp cho HS khối 9.
02/2026	- Kiểm tra chuyên đề GV - KTNB theo KH. - Xây dựng kế hoạch kiểm tra giữa học kỳ II. - Tổ chức tuyên truyền phòng cháy chữa cháy, y tế học đường. - Phát động phong trào tham gia cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc năm 2026 - Thành lập hội đồng tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục.
03/2026	- Duyệt kế hoạch phát triển năm học 2026-2027. - KT, ĐG giữa kỳ II. - Thi chọn HSG 6,7,8 cấp trường (theo kế hoạch của trường). - Thi Hùng biện Tiếng Anh cấp trường - Thi TPT đội giỏi cấp tỉnh. - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày 8/3, 26/3. - Tổ chức hoạt động trải nghiệm gắn với giáo dục địa phương, hoạt động Đoàn-Đội 26/3.
04/2026	- Kiểm tra cuối học kỳ II. - Kiểm tra thư viện, phong trào đọc sách (hưởng ứng Ngày sách Việt Nam 21/4). - Tổ chức ngày hội Stem. - KTNB theo KH và báo cáo tổng kết. - Triển khai hướng nghiệp cho học sinh khối 9; Kế hoạch ôn thi TS lớp 10 năm học 2026-2027.
5/2026	- Tổng kết năm học - Hướng dẫn công tác ôn tập và thi lại. - Hướng dẫn, tổ chức xét TN THCS. - Triển khai sinh hoạt hè. - Tư vấn, hướng dẫn học sinh đăng ký dự thi tuyển sinh 10. - Ôn thi tuyển sinh lớp 10.
6/2026	- Tham gia thi tuyển sinh 10. - Tổ chức ôn tập kiểm tra lại. - Tổ chức thi lại, xét lên lớp. - Chuẩn bị công tác tuyển sinh lớp 6 năm học 2026 – 2027 - Tham gia tập huấn do Sở GD&ĐT tổ chức.
7, 8/2026	- Chuẩn bị cơ sở vật chất, sửa chữa phòng học, phòng bộ môn, cảnh quan trường học .... chuẩn bị cho khai giảng năm học mới 2026 – 2027.